

- Câu 1:** Để hình thành và phân hóa mầm hoa, cây xoài cần có thời gian khô hạn trước khi ra hoa bao lâu?
A. 0,5 – 1 tháng B. 1 – 2 tháng C. 2 – 3 tháng D. 3 – 4 tháng
- Câu 2:** Người ta áp dụng biện pháp nào để nâng cao chất lượng trái xoài,
A. Trồng trong nhà lưới. B. Bao trái.
C. Sử dụng chế phẩm hóa học hợp lý. D. Ngâm trong dung dịch Ô Zôn.
- Câu 3:** Cành nào của cây cam, quýt không cho trái.
A. Cành dinh dưỡng,
B. Cành vượt
C. Cành quả,
D. Cành mẹ
- Câu 4:** Loài cây ăn quả nào yêu cầu có thời gian nhiệt độ thấp vài tuần để thuận lợi cho việc phân hóa mầm hoa
A. Xoài, nhãn. B. Cam, quýt. C. Xoài. D. Nhãn.
- Câu 5:** Nhiệt độ thích hợp để gieo hạt cây ăn quả nhiệt đới là:
A. 30 – 35 °C B. 35 – 40 °C C. 25 – 28 °C D. 23 – 35 °C
- Câu 6:** Kỹ thuật nào làm cho cây cảnh lùn có tác dụng chậm?
A. Cắt tỉa cành, lá. B. Sử dụng sự chiếu sáng của mặt trời.
C. Cắt rễ. D. Dùng chất ức chế sinh trưởng.
- Câu 7:** Nguyên nhân nào là nguồn gốc nguy hại nhất gây hư hỏng cho rau, quả ?
A. Vi sinh vật. B. Côn trùng. C. Cơ học. D. Sinh hoá.
- Câu 8:** Đặc điểm vườn tạp:
A. Hẹp, manh mún, tự cung, tự cấp. B. Dễ thiết kế.
C. Cây trồng nhiều tầng. D. Độc canh.
- Câu 9:** Đối tượng truyền bệnh tổ rồng trên nhãn là:
A. Rệp sáp. B. Cầu cầu xanh. C. Rầy chổng cánh. D. Nhện lông nhung.
- Câu 10:** Cây giống tạo bằng phương pháp chiết cành có đặc điểm sau:
A. Dễ bệnh truyền nhiễm từ cây mẹ. B. Hệ số nhân giống rất cao.
C. Thích nghi tốt với môi trường. D. Tuổi thọ dài.
- Câu 11:** Yếu tố được quan tâm nhiều nhất đối với đất trồng rau an toàn là:
A. Độ pH, dinh dưỡng. B. Mầm bệnh, kim loại nặng.
C. Độ ẩm, chất mùn. D. Thành phần cơ giới, độ thoáng.
- Câu 12:** Cắt bỏ phần nào khi đã ghép sống?
A. Ngọn gốc ghép từ vị trí ghép trở lên. B. Cành ghép từ vị trí ghép trở lên.
C. Góc của gốc ghép từ vị trí ghép trở xuống. D. Góc ghép và cành ghép.
- Câu 13:** Cần đảm bảo những yêu cầu nào để cành giâm đạt tỷ lệ sống cao?
A. Đất tơi xốp, đủ ẩm, đủ ánh sáng, không mầm sâu bệnh.
B. Cành non, mạnh khỏe.
C. Sử dụng chất kích thích rễ.
D. Cành mạnh khỏe, không mầm sâu bệnh.
- Câu 14:** Kỹ thuật chiết cành yêu cầu:
A. Nhúng cành vào dung dịch NAA. B. Thường xuyên thay bầu chiết.
C. Cạo sạch tượng tầng trước khi bó bầu. D. Cắt bỏ phần cành phía trên bầu chiết.
- Câu 15:** Tạo cây gốc ghép bằng phương pháp sau:
A. Giâm cành. B. Gieo hạt. C. Tách chồi. D. Chiết cành.
- Câu 16:** Bề rộng luống trồng hoa:
A. 1 – 2 m. B. 1 – 1,2 m C. 1m. D. 2m.
- Câu 17:** Chất điều hòa sinh trưởng sử dụng trong kỹ thuật làm lùn cây cảnh là:
A. Kinetin. B. Naphthyl acetic acid (NAA).
C. Gibberellin A. D. Chlor cholin chlorid (CCC).
- Câu 18:** Vườn tạp thường biểu hiện ở đặc điểm sau:
A. Độ phì nhiêu của đất thấp. B. Diện tích vườn hẹp.
C. Sản phẩm vườn không đạt chuẩn hàng hóa. D. Trồng loài cây không có giá trị kinh tế.
- Câu 19:** Bon sai là:
A. Cây hoa lưu niên trồng chậu. B. Cây cảnh thế trồng chậu.
C. Cây tạo dáng hình khối. D. Cây cảnh tự nhiên.
- Câu 20:** Phương pháp nào có hệ số nhân giống thấp nhất ?
A. Ghép cành. B. Tách chồi. C. Chấn rễ. D. Chiết cành.

- Câu 21:** Cam, quýt không trồng được trên loại đất nào?
 A. Đất sét nặng. B. Đất cát pha. C. Đất thịt nhẹ. D. Đất bạc màu.
- Câu 22:** Nuôi cấy mô tế bào yêu cầu điều kiện nào?
 A. Đất. B. Mật độ. C. Nhiệt độ, ánh sáng. D. Thời vụ.
- Câu 23:** Biện pháp nào giúp cành giâm sớm ra rễ?
 A. Rửa sạch cành trước khi giâm.
 B. Dùng cành già để tạo hom giâm.
 C. Nhúng gốc hom vào dung dịch NAA trước khi giâm.
 D. Phun IBA lên cành sau khi giâm.
- Câu 24:** Phương pháp nhân giống nào làm tăng tính chống chịu của cây?
 A. Giâm cành. B. Chiết cành. C. Ghép áp cành D. Gieo hạt
- Câu 25:** Người ta sử dụng biện pháp nào sau đây để hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau hiệu quả nhất?
 A. Trồng trong nhà kính. B. Trồng trong nhà lưới.
 C. Trồng trong dung dịch D. Trồng trong phòng thí nghiệm.
- Câu 26:** Khi lập vườn ở vùng nào thì đai chắn gió rất quan trọng?
 A. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Bắc bộ. B. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Nam bộ.
 C. Vườn sản xuất vùng ven biển. D. Vườn sản xuất vùng trung du miền núi
- Câu 27:** Tỷ lệ phân N : P : K thường áp dụng để bón cho cây cảnh trong chậu:
 A. 2 : 1 : 1. B. 2 : 2 : 1. C. 1 : 1 : 1. D. 1 : 3 : 1.
- Câu 28:** Chất có tác dụng kích thích quá trình chín của quả là :
 A. Chlorocolin chlorid.
 B. Axít abxixic
 C. CaC₂ (đất đèn)
 D. Êtylen
- Câu 29:** Cây cảnh tự nhiên dùng các loại cây nào sau đây:
 A. Cây liễu, cây mai vàng. B. Cây hoa hồng, cây thiên tuế.
 C. Cây thông, cây bằng lăng. D. Cây thiên tuế, cây tùng hồ phách.
- Câu 30:** Hoa hồng thích hợp với độ ẩm không khí vào khoảng nào?
 A. 65 – 70% B. 75 – 85% C. 80 – 85% D. 75 – 80%.
- Câu 31:** Loại Vitamin có thể sử dụng trong nuôi cấy mô tế bào.
 A. Vitamin D B. Vitamin nhóm B C. Vitamin A D. Vitamin E
- Câu 32:** Thành phần hỗn hợp đất phân cho cây cảnh trồng chậu như sau:
 A. Đất (70%), phân hữu cơ (20%), tro trấu (10%). B. Đất (50%), rơm mục (40%), NPK (10%).
 C. Đất (80%), rế lục bình + NPK (20%). D. Đất (60%), bùn ao (30%), tro trấu (10%).
- Câu 33:** Nhiệm vụ vườn ươm là:
 A. Lai tạo giống. B. Sản xuất hạt giống.
 C. Nghiên cứu phương pháp nhân giống. D. Tạo và nhân giống
- Câu 34:** Cắt tỉa rễ, cành, lá cây cảnh phải thực hiện khi cây:
 A. Đầu thời kỳ ngủ nghỉ.. B. Đang thời kỳ ngủ nghỉ.
 C. Đang thời kỳ sinh trưởng. D. Cuối thời kỳ sinh trưởng.
- Câu 35:** Kiểu ghép nào cho tỉ lệ sống cao?
 A. Ghép mắt chữ T. B. Ghép áp. C. Ghép đoạn cành. D. Ghép mắt cửa sổ.
- Câu 36:** Thiết kế vườn đồng bằng Nam bộ cần chú ý:
 A. Đào hố trồng. B. Theo mô hình AVCR.
 C. Đào mương, lên liếp. D. Trồng cây theo đường đồng mức.
- Câu 37:** Bảo quản Rau, hoa, quả tươi bằng phương pháp sau:
 A. Lạnh mát 2-8°C. B. Sấy khô. C. Muối chua. D. Đóng hộp.
- Câu 38:** Ghép cây có các dạng:
 A. Ghép áp và ghép rời. B. Ghép áp và ghép mắt nhỏ có gỗ.
 C. Ghép có gỗ và ghép không có gỗ. D. Ghép chữ T và ghép cửa sổ.
- Câu 39:** Khi lập vườn ươm cây giống cần chọn địa điểm như thế nào?
 A. Gần nơi tiêu thụ cây giống. B. Xa khu dân cư, gần nguồn nước.
 C. Gần đường giao thông, nhà ở, nơi cao ráo. D. Gần đường giao thông, nguồn nước, nhà ở.
- Câu 40:** Kích thích ra rễ khi chiết cành, chất điều hòa sinh trưởng được dùng như thế nào?
 A. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía trên trước khi bó bầu.
 B. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía dưới trước khi bó bầu
 C. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ trên và dưới trước khi bó bầu.
 D. Trộn vào giá thể bó bầu.

----- HẾT -----

- Câu 1:** Người ta sử dụng biện pháp nào sau đây để hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau hiệu quả nhất?
- A. Trồng trong nhà kính.
B. Trồng trong phòng thí nghiệm.
C. Trồng trong nhà lưới.
D. Trồng trong dung dịch
- Câu 2:** Tạo cây gốc ghép bằng phương pháp sau:
- A. Tách chồi.
B. Giâm cành.
C. Chiết cành.
D. Gieo hạt.
- Câu 3:** Cành nào của cây cam, quýt không cho trái.
- A. Cành quả,
B. Cành vượt
C. Cành dinh dưỡng,
D. Cành mẹ
- Câu 4:** Vườn tạp thường biểu hiện ở đặc điểm sau:
- A. Sản phẩm vườn không đạt chuẩn hàng hóa.
B. Độ phì nhiêu của đất thấp.
C. Trồng loài cây không có giá trị kinh tế.
D. Diện tích vườn hẹp.
- Câu 5:** Phương pháp nào có hệ số nhân giống thấp nhất?
- A. Ghép cành.
B. Chiết cành.
C. Chấn rễ.
D. Tách chồi.
- Câu 6:** Nguyên nhân nào là nguồn gốc nguy hại nhất gây hư hỏng cho rau, quả?
- A. Vi sinh vật.
B. Côn trùng.
C. Cơ học.
D. Sinh hoá.
- Câu 7:** Người ta áp dụng biện pháp nào để nâng cao chất lượng trái xoài,
- A. Bao trái.
B. Trồng trong nhà lưới.
C. Sử dụng chế phẩm hóa học hợp lý.
D. Ngâm trong dung dịch Ô Zôn.
- Câu 8:** Đối tượng truyền bệnh tổ rồng trên nhãn là:
- A. Rệp sáp.
B. Câu cấu xanh.
C. Rầy chổng cánh.
D. Nhện lông nhung.
- Câu 9:** Cắt tỉa rễ, cành, lá cây cảnh phải thực hiện khi cây:
- A. Đang thời kỳ ngủ nghỉ.
B. Đang thời kỳ sinh trưởng.
C. Đầu thời kỳ ngủ nghỉ.
D. Cuối thời kỳ sinh trưởng.
- Câu 10:** Kiểu ghép nào cho tỉ lệ sống cao?
- A. Ghép áp.
B. Ghép mắt cửa sổ.
C. Ghép đoạn cành.
D. Ghép mắt chữ T.
- Câu 11:** Hoa hồng thích hợp với độ ẩm không khí vào khoảng nào?
- A. 65 – 70%
B. 75 – 85%
C. 80 – 85%
D. 75 – 80%.
- Câu 12:** Cần đảm bảo những yêu cầu nào để cảnh giâm đạt tỷ lệ sống cao?
- A. Đất tơi xốp, đủ ẩm, đủ ánh sáng, không mầm sâu bệnh.
B. Cành non, mạnh khỏe.
C. Sử dụng chất kích thích rễ.
D. Cành mạnh khỏe, không mầm sâu bệnh.
- Câu 13:** Kỹ thuật chiết cành yêu cầu:
- A. Nhúng cành vào dung dịch NAA.
B. Thường xuyên thay bầu chiết.
C. Cạo sạch tượng tầng trước khi bó bầu.
D. Cát bỏ phần cành phía trên bầu chiết.
- Câu 14:** Kỹ thuật nào làm cho cây cảnh lùn có tác dụng chậm?
- A. Cắt tỉa cành, lá.
B. Sử dụng sự chiếu sáng của mặt trời.
C. Cắt rễ.
D. Dùng chất ức chế sinh trưởng.
- Câu 15:** Chất điều hòa sinh trưởng sử dụng trong kỹ thuật làm lùn cây cảnh là:
- A. Chlor cholin chlorid (CCC).
B. Gibberellin A.
C. Naphthyl acetic acid (NAA).
D. Kinetin.
- Câu 16:** Tỷ lệ phân N : P : K thường áp dụng để bón cho cây cảnh trong chậu:
- A. 2 : 2 : 1.
B. 2 : 1 : 1.
C. 1 : 1 : 1.
D. 1 : 3 : 1.
- Câu 17:** Chất có tác dụng kích thích quá trình chín của quả là:
- A. Chlor cholin chlorid.
B. Axít abxixic
C. CaC₂ (đất đèn)
D. Êtylen
- Câu 18:** Bón sai là:
- A. Cây hoa lưu niên trồng chậu.
B. Cây cảnh thể trồng chậu.
C. Cây tạo dáng hình khối.
D. Cây cảnh tự nhiên.
- Câu 19:** Nhiệt độ thích hợp để gieo hạt cây ăn quả nhiệt đới là:
- A. 30 – 35 °C
B. 25 – 28 °C
C. 35 – 40 °C
D. 23 – 35 °C

- Câu 1:** Để hình thành và phân hóa mầm hoa, cây xoài cần có thời gian khô hạn trước khi ra hoa bao lâu?
A. 0,5 – 1 tháng B. 1 – 2 tháng C. 3 – 4 tháng D. 2 – 3 tháng
- Câu 2:** Phương pháp nhân giống nào làm tăng tính chống chịu của cây?
A. Chiết cành. B. Gieo hạt C. Giâm cành. D. Ghép áp cành
- Câu 3:** Bảo quản Rau, hoa, quả tươi bằng phương pháp sau:
A. Lạnh mát 2-8°C. B. Sấy khô. C. Muối chua. D. Đóng hộp.
- Câu 4:** Cắt tỉa rễ, cành, lá cây cảnh phải thực hiện khi cây:
A. Đầu thời kỳ ngủ nghỉ. B. Đang thời kỳ ngủ nghỉ.
C. Cuối thời kỳ sinh trưởng. D. Đang thời kỳ sinh trưởng.
- Câu 5:** Cắt bỏ phần nào khi đã ghép sống?
A. Góc của gốc ghép từ vị trí ghép trở xuống. B. Góc ghép và cành ghép.
C. Cành ghép từ vị trí ghép trở lên. D. Ngọn gốc ghép từ vị trí ghép trở lên.
- Câu 6:** Kiểu ghép nào cho tỉ lệ sống cao?
A. Ghép áp. B. Ghép mắt chữ số. C. Ghép đoạn cành. D. Ghép mắt chữ T.
- Câu 7:** Đối tượng truyền bệnh tổ rồng trên nhãn là:
A. Nhện lông nhung. B. Câu cấu xanh. C. Rệp sáp. D. Rầy chổng cánh.
- Câu 8:** Kỹ thuật chiết cành yêu cầu:
A. Nhúng cành vào dung dịch NAA. B. Thường xuyên thay bầu chiết.
C. Cạo sạch tượng tầng trước khi bó bầu. D. Cắt bỏ phần cành phía trên bầu chiết.
- Câu 9:** Nhiệm vụ vườn ươm là:
A. Sản xuất hạt giống. B. Nghiên cứu phương pháp nhân giống.
C. Lai tạo giống. D. Tạo và nhân giống
- Câu 10:** Cần đảm bảo những yêu cầu nào để cành giâm đạt tỷ lệ sống cao?
A. Cành non, mạnh khỏe.
B. Đất tơi xốp, đủ ẩm, đủ ánh sáng, không mầm sâu bệnh.
C. Sử dụng chất kích thích rễ.
D. Cành mạnh khỏe, không mầm sâu bệnh.
- Câu 11:** Cây giống tạo bằng phương pháp chiết cành có đặc điểm sau:
A. Tuổi thọ dài. B. Thích nghi tốt với môi trường.
C. Dễ bệnh truyền nhiễm từ cây mẹ. D. Hệ số nhân giống rất cao.
- Câu 12:** Chất điều hòa sinh trưởng sử dụng trong kỹ thuật làm lùn cây cảnh là:
A. Chlor cholin chlorid (CCC). B. Gibberellin A.
C. Naphthyl acetic acid (NAA). D. Kinetin.
- Câu 13:** Kỹ thuật nào làm cho cây cảnh lùn có tác dụng chậm?
A. Cắt tỉa cành, lá. B. Cắt rễ.
C. Sử dụng sự chiếu sáng của mặt trời. D. Dùng chất ức chế sinh trưởng.
- Câu 14:** Khi lập vườn ươm cây giống cần chọn địa điểm như thế nào?
A. Gần đường giao thông, nhà ở, nơi cao ráo. B. Gần nơi tiêu thụ cây giống.
C. Xa khu dân cư, gần nguồn nước. D. Gần đường giao thông, nguồn nước, nhà ở.
- Câu 15:** Người ta áp dụng biện pháp nào để nâng cao chất lượng trái xoài,
A. Bao trái. B. Sử dụng chế phẩm hóa học hợp lý.
C. Trồng trong nhà lưới. D. Ngâm trong dung dịch Ô Zôn.
- Câu 16:** Bề rộng luống trồng hoa:
A. 1 – 2 m. B. 1m. C. 2m. D. 1 – 1,2 m
- Câu 17:** Ghép cây có các dạng:
A. Ghép áp và ghép rời. B. Ghép có gỗ và ghép không có gỗ.
C. Ghép áp và ghép mắt nhỏ có gỗ. D. Ghép chữ T và ghép cửa sổ.
- Câu 18:** Nhiệt độ thích hợp để gieo hạt cây ăn quả nhiệt đới là:
A. 25 – 28 °C B. 23 – 35 °C C. 35 – 40 °C D. 30 – 35 °C
- Câu 19:** Biện pháp nào giúp cành giâm sớm ra rễ?
A. Phun IBA lên cành sau khi giâm.
B. Nhúng gốc hom vào dung dịch NAA trước khi giâm.
C. Rửa sạch cành trước khi giâm.
D. Dùng cành già để tạo hom giâm.
- Câu 20:** Nuôi cấy mô tế bào yêu cầu điều kiện nào?
A. Mật độ. B. Nhiệt độ, ánh sáng. C. Thời vụ. D. Đất.

- Câu 21:** Phương pháp nào có hệ số nhân giống thấp nhất ?
 A. Ghép cành. B. Chiết cành. C. Chấn rễ. D. Tách chồi.
- Câu 22:** Khi lập vườn ở vùng nào thì đai chắn gió rất quan trọng?
 A. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Nam bộ. B. Vườn sản xuất vùng ven biển.
 C. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Bắc bộ. D. Vườn sản xuất vùng trung du miền núi
- Câu 23:** Nguyên nhân nào là nguồn gốc nguy hại nhất gây hư hỏng cho rau, quả ?
 A. Côn trùng. B. Vi sinh vật. C. Sinh hoá. D. Cơ học.
- Câu 24:** Người ta sử dụng biện pháp nào sau đây để hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau hiệu quả nhất?
 A. Trồng trong phòng thí nghiệm. B. Trồng trong nhà kính.
 C. Trồng trong nhà lưới. D. Trồng trong dung dịch
- Câu 25:** Yếu tố được quan tâm nhiều nhất đối với đất trồng rau an toàn là:
 A. Thành phần cơ giới, độ thoáng. B. Độ ẩm, chất mùn.
 C. Độ pH, dinh dưỡng. D. Mầm bệnh, kim loại nặng.
- Câu 26:** Tạo cây gốc ghép bằng phương pháp sau:
 A. Chiết cành. B. Gieo hạt. C. Tách chồi. D. Giâm cành.
- Câu 27:** Cây cảnh tự nhiên dùng các loại cây nào sau đây:
 A. Cây liễu, cây mai vàng. B. Cây thiên tuế, cây tùng hồ phách.
 C. Cây thông, cây bằng lăng. D. Cây hoa hồng, cây thiên tuế.
- Câu 28:** Vườn tạp thường biểu hiện ở đặc điểm sau:
 A. Trồng loài cây không có giá trị kinh tế. B. Sản phẩm vườn không đạt chuẩn hàng hóa.
 C. Diện tích vườn hẹp. D. Độ phì nhiêu của đất thấp.
- Câu 29:** Loại Vitamin có thể sử dụng trong nuôi cấy mô tế bào.
 A. Vitamin D B. Vitamin nhóm B C. Vitamin A D. Vitamin E
- Câu 30:** Thành phần hỗn hợp đất phân cho cây cảnh trồng chậu như sau:
 A. Đất (50%), rơm mục (40%), NPK (10%). B. Đất (80%), rễ lục bình + NPK (20%).
 C. Đất (60%), bùn ao (30%), tro trấu (10%). D. Đất (70%), phân hữu cơ (20%), tro trấu (10%).
- Câu 31:** Chất có tác dụng kích thích quá trình chín của quả là :
 A. Chlorocolin chlorid.
 B. Axit abxixic
 C. Êthylen
 D. CaC₂ (đất đèn)
- Câu 32:** Tỷ lệ phân N : P : K thường áp dụng để bón cho cây cảnh trong chậu:
 A. 2 : 1 : 1. B. 2 : 2 : 1. C. 1 : 1 : 1. D. 1 : 3 : 1.
- Câu 33:** Bón sai là:
 A. Cây cảnh thể trồng chậu. B. Cây tạo dáng hình khối.
 C. Cây cảnh tự nhiên. D. Cây hoa lưu niên trồng chậu.
- Câu 34:** Thiết kế vườn đồng bằng Nam bộ cần chú ý:
 A. Đào hố trồng. B. Theo mô hình AVCR.
 C. Đào mương, lên liếp. D. Trồng cây theo đường đồng mức.
- Câu 35:** Cảnh nào của cây cam, quýt không cho trái.
 A. Cảnh vượt
 B. Cảnh quả,
 C. Cảnh dinh dưỡng,
 D. Cảnh mẹ
- Câu 36:** Cam, quýt không trồng được trên loại đất nào?
 A. Đất cát pha. B. Đất thịt nhẹ. C. Đất sét nặng. D. Đất bạc màu.
- Câu 37:** Kích thích ra rễ khi chiết cành, chất điều hòa sinh trưởng được dùng như thế nào?
 A. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía trên trước khi bó bầu.
 B. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ trên và dưới trước khi bó bầu.
 C. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía dưới trước khi bó bầu
 D. Trộn vào giá thể bó bầu.
- Câu 38:** Hoa hồng thích hợp với độ ẩm không khí vào khoảng nào?
 A. 75 – 85% B. 65 – 70% C. 80 – 85% D. 75 – 80%.
- Câu 39:** Đặc điểm vườn tạp:
 A. Độc canh. B. Hẹp, manh mún, tự cung, tự cấp.
 C. Dễ thiết kế. D. Cây trồng nhiều tầng.
- Câu 40:** Loài cây ăn quả nào yêu cầu có thời gian nhiệt độ thấp vài tuần để thuận lợi cho việc phân hóa mầm hoa
 A. Xoài, nhãn. B. Cam, quýt. C. Nhãn. D. Xoài.

----- HẾT -----

- Câu 1:** Cây giống tạo bằng phương pháp chiết cành có đặc điểm sau:
- A. Hệ số nhân giống rất cao.
 - B. Dễ bệnh truyền nhiễm từ cây mẹ.
 - C. Tuổi thọ dài.
 - D. Thích nghi tốt với môi trường.
- Câu 2:** Cây cảnh tự nhiên dùng các loại cây nào sau đây:
- A. Cây liễu, cây mai vàng.
 - B. Cây thiên tuế, cây tùng hồ phách.
 - C. Cây thông, cây bằng lăng.
 - D. Cây hoa hồng, cây thiên tuế.
- Câu 3:** Cát bỏ phần nào khi đã ghép sống?
- A. Góc của góc ghép từ vị trí ghép trở xuống.
 - B. Góc ghép và cành ghép.
 - C. Cành ghép từ vị trí ghép trở lên.
 - D. Ngọn góc ghép từ vị trí ghép trở lên.
- Câu 4:** Khi lập vườn ở vùng nào thì đai chắn gió rất quan trọng?
- A. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Bắc bộ.
 - B. Vườn sản xuất vùng đồng bằng Nam bộ.
 - C. Vườn sản xuất vùng trung du miền núi.
 - D. Vườn sản xuất vùng ven biển.
- Câu 5:** Cành nào của cây cam, quýt không cho trái.
- A. Cành dinh dưỡng.
 - B. Cành quả.
 - C. Cành mẹ.
 - D. Cành vượt.
- Câu 6:** Cần đảm bảo những yêu cầu nào để cành giâm đạt tỷ lệ sống cao?
- A. Cành mạnh khỏe, không mầm sâu bệnh.
 - B. Cành non, mạnh khỏe.
 - C. Sử dụng chất kích thích rễ.
 - D. Đất tơi xốp, đủ ẩm, đủ ánh sáng, không mầm sâu bệnh.
- Câu 7:** Nhiệt độ thích hợp để gieo hạt cây ăn quả nhiệt đới là:
- A. 23 – 35 °C
 - B. 30 – 35 °C
 - C. 25 – 28 °C
 - D. 35 – 40 °C
- Câu 8:** Biện pháp nào giúp cành giâm sớm ra rễ?
- A. Dùng cành già để tạo hom giâm.
 - B. Rửa sạch cành trước khi giâm.
 - C. Phun IBA lên cành sau khi giâm.
 - D. Nhúng gốc hom vào dung dịch NAA trước khi giâm.
- Câu 9:** Thành phần hỗn hợp đất phân cho cây cảnh trồng chậu như sau:
- A. Đất (50%), rơm mục (40%), NPK (10%).
 - B. Đất (80%), rế lục bình + NPK (20%).
 - C. Đất (60%), bùn ao (30%), tro trấu (10%).
 - D. Đất (70%), phân hữu cơ (20%), tro trấu (10%).
- Câu 10:** Kiểu ghép nào cho tỉ lệ sống cao?
- A. Ghép áp.
 - B. Ghép mắt cửa sổ.
 - C. Ghép mắt chữ T.
 - D. Ghép đoạn cành.
- Câu 11:** Chất điều hòa sinh trưởng sử dụng trong kỹ thuật làm lùn cây cảnh là:
- A. Chlor cholin chlorid (CCC).
 - B. Gibberellin A.
 - C. Naphthyl acetic acid (NAA).
 - D. Kinetin.
- Câu 12:** Để hình thành và phân hóa mầm hoa, cây xoài cần có thời gian khô hạn trước khi ra hoa bao lâu?
- A. 1 – 2 tháng
 - B. 2 – 3 tháng
 - C. 0,5 – 1 tháng
 - D. 3 – 4 tháng
- Câu 13:** Kỹ thuật chiết cành yêu cầu:
- A. Cạo sạch tượng tầng trước khi bóc bầu.
 - B. Thường xuyên thay bầu chiết.
 - C. Nhúng cành vào dung dịch NAA.
 - D. Cát bỏ phần cành phía trên bầu chiết.
- Câu 14:** Chất có tác dụng kích thích quá trình chín của quả là :
- A. CaC₂ (đất đèn)
 - B. Axít abxixic
 - C. Êthylen
 - D. Chlor cholin chlorid.
- Câu 15:** Bề rộng luống trồng hoa:
- A. 1 – 2 m.
 - B. 1m.
 - C. 2m.
 - D. 1 – 1,2 m
- Câu 16:** Ghép cây có các dạng:
- A. Ghép áp và ghép rời.
 - B. Ghép có gỗ và ghép không có gỗ.
 - C. Ghép áp và ghép mắt nhỏ có gỗ.
 - D. Ghép chữ T và ghép cửa sổ.
- Câu 17:** Bon sai là:
- A. Cây hoa lưu niên trồng chậu.
 - B. Cây cảnh thể trồng chậu.
 - C. Cây cảnh tự nhiên.
 - D. Cây tạo dáng hình khối.
- Câu 18:** Vườn tạp thường biểu hiện ở đặc điểm sau:
- A. Độ phì nhiêu của đất thấp.
 - B. Trồng loại cây không có giá trị kinh tế.
 - C. Sản phẩm vườn không đạt chuẩn hàng hóa.
 - D. Diện tích vườn hẹp.

- Câu 19:** Nuôi cấy mô tế bào yêu cầu điều kiện nào?
A. Mật độ. **B.** Nhiệt độ, ánh sáng. **C.** Thời vụ. **D.** Đất.
- Câu 20:** Yếu tố được quan tâm nhiều nhất đối với đất trồng rau an toàn là:
A. Mầm bệnh, kim loại nặng. **B.** Độ pH, dinh dưỡng.
C. Thành phần cơ giới, độ thoáng. **D.** Độ ẩm, chất mùn.
- Câu 21:** Người ta áp dụng biện pháp nào để nâng cao chất lượng trái xoài,
A. Ngâm trong dung dịch Ô Zôn. **B.** Trồng trong nhà lưới.
C. Sử dụng chế phẩm hóa học hợp lý. **D.** Bao trái.
- Câu 22:** Nguyên nhân nào là nguồn gốc nguy hại nhất gây hư hỏng cho rau, quả ?
A. Côn trùng. **B.** Vi sinh vật. **C.** Sinh hoá. **D.** Cơ học.
- Câu 23:** Kích thích ra rễ khi chiết cành, chất điều hòa sinh trưởng được dùng như thế nào?
A. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía trên trước khi bó bầu.
B. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ trên và dưới trước khi bó bầu.
C. Bôi vào vết cắt khoanh vỏ phía dưới trước khi bó bầu
D. Trộn vào giá thể bó bầu.
- Câu 24:** Tỷ lệ phân N : P : K thường áp dụng để bón cho cây cảnh trong chậu:
A. 2 : 2 : 1. **B.** 2 : 1 : 1. **C.** 1 : 3 : 1. **D.** 1 : 1 : 1.
- Câu 25:** Đặc điểm vườn tap:
A. Cây trồng nhiều tầng. **B.** Độc canh.
C. Hẹp, manh mún, tự cung, tự cấp. **D.** Dễ thiết kế.
- Câu 26:** Phương pháp nhân giống nào làm tăng tính chống chịu của cây?
A. Giâm cành. **B.** Ghép áp cành **C.** Chiết cành. **D.** Gieo hạt
- Câu 27:** Loài cây ăn quả nào yêu cầu có thời gian nhiệt độ thấp vài tuần để thuận lợi cho việc phân hóa mầm hoa
A. Xoài, nhãn. **B.** Cam, quýt. **C.** Nhãn. **D.** Xoài.
- Câu 28:** Bảo quản Rau, hoa, quả tươi bằng phương pháp sau:
A. Đóng hộp. **B.** Sấy khô. **C.** Lạnh mát 2-8°C. **D.** Muối chua.
- Câu 29:** Người ta sử dụng biện pháp nào sau đây để hạn chế dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất rau hiệu quả nhất?
A. Trồng trong phòng thí nghiệm. **B.** Trồng trong dung dịch
C. Trồng trong nhà kính. **D.** Trồng trong nhà lưới.
- Câu 30:** Tạo cây gốc ghép bằng phương pháp sau:
A. Gieo hạt. **B.** Tách chồi. **C.** Chiết cành. **D.** Giâm cành.
- Câu 31:** Nhiệm vụ vườn ươm là:
A. Lai tạo giống. **B.** Tạo và nhân giống
C. Sản xuất hạt giống. **D.** Nghiên cứu phương pháp nhân giống.
- Câu 32:** Đối tượng truyền bệnh tổ rồng trên nhãn là:
A. Rệp sáp. **B.** Cầu cấu xanh. **C.** Rầy chổng cánh. **D.** Nhện lông nhung.
- Câu 33:** Thiết kế vườn đồng bằng Nam bộ cần chú ý:
A. Đào hố trồng. **B.** Theo mô hình AVCR.
C. Đào mương, lên liếp. **D.** Trồng cây theo đường đồng mức.
- Câu 34:** Kỹ thuật nào làm cho cây cảnh lùn có tác dụng chậm?
A. Sử dụng sự chiếu sáng của mặt trời. **B.** Dùng chất ức chế sinh trưởng.
C. Cắt tỉa cành, lá. **D.** Cắt rễ.
- Câu 35:** Cam, quýt không trồng được trên loại đất nào?
A. Đất cát pha. **B.** Đất thịt nhẹ. **C.** Đất sét nặng. **D.** Đất bạc màu.
- Câu 36:** Loại Vitamin có thể sử dụng trong nuôi cấy mô tế bào.
A. Vitamin E **B.** Vitamin A **C.** Vitamin nhóm B **D.** Vitamin D
- Câu 37:** Khi lập vườn ươm cây giống cần chọn địa điểm như thế nào?
A. Gần đường giao thông, nguồn nước, nhà ở. **B.** Xa khu dân cư, gần nguồn nước.
C. Gần nơi tiêu thụ cây giống. **D.** Gần đường giao thông, nhà ở, nơi cao ráo.
- Câu 38:** Phương pháp nào có hệ số nhân giống thấp nhất ?
A. Tách chồi. **B.** Chấn rễ. **C.** Ghép cành. **D.** Chiết cành.
- Câu 39:** Hoa hồng thích hợp với độ ẩm không khí vào khoảng nào?
A. 75 – 85% **B.** 65 – 70% **C.** 80 – 85% **D.** 75 – 80%.
- Câu 40:** Cắt tỉa rễ, cành, lá cây cảnh phải thực hiện khi cây:
A. Đang thời kỳ ngủ nghỉ. **B.** Đầu thời kỳ ngủ nghỉ.
C. Đang thời kỳ sinh trưởng. **D.** Cuối thời kỳ sinh trưởng.

----- HẾT -----

ĐỀ:

1. Thực hành ghép mắt chữ T. (5 điểm)
2. Thực hành ghép áp cạnh cải tiến. (5 điểm)

---HẾT---

Ghi chú:

- * Sản phẩm có chiều dài tối thiểu 30 cm để xác định khoảng cách góc.
- * Nộp cả cạnh ghép.

ĐỀ:

1. Thực hành ghép mắt chữ T. (5 điểm)
2. Thực hành ghép áp cạnh cải tiến. (5 điểm)

---HẾT---

Ghi chú:

- * Sản phẩm có chiều dài tối thiểu 30 cm để xác định khoảng cách góc.
- * Nộp cả cạnh ghép.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỶ THI NGHỀ PHỔ THÔNG KHOÁ NGÀY 26/4/2015
TỈNH ĐỒNG THÁP

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI THỰC HÀNH: LÀM VƯỜN
 (Hướng dẫn chấm có 01 trang)

CÂU	YÊU CẦU KỸ THUẬT	ĐIỂM
1	Ghép mắt chữ T	5 điểm
	1/ Kỹ thuật trên góc ghép : + Tạo vết cắt hình chữ T, kích thước 1x2cm, không phạm gỗ. + Vị trí vết cắt T cách mặt đất 15 cm, đúng hướng	0,5 đ 0,5 đ
	2/ Kỹ thuật trên cành lấy mắt ghép + Chọn mắt còn cuống lá, chưa rụng + Tạo mắt ghép có hình lưới gà, còn dính gỗ, diện tích vừa đủ để đưa vào trong vết cắt T ở góc ghép.	0,5 đ 0,5 đ
	3/ Kỹ thuật ghép : + Mắt ghép phải đặt nằm trọn trong vết cắt T trên góc ghép, đúng hướng. + Buộc dây từ dưới lên, chặt đều, chừa vị trí cuống lá của mắt ghép.	1 đ 1 đ
	4/ An toàn lao động: + Khi thực hiện các thao tác trên góc ghép và cành ghép, phải sử dụng dao ghép cẩn thận, không gây ra sự cố. + Vệ sinh sạch sẽ, sản phẩm ghi chú rõ ràng đặt đúng vị trí	0,5 đ 0,5 đ
2	Ghép áp cành cải tiến	5 điểm
	1/ Kỹ thuật trên góc ghép: + Chọn góc ghép đường kính 1-1,5cm. + Cách mặt đất 15cm, cắt bỏ phần ngọn và tạo thành hình nêm V ngược (hai cạnh V không bằng nhau)	0,5 đ 0,5 đ
	2/ Kỹ thuật trên cành ghép: + Chọn cành ghép có kích thước tương đương với góc ghép. + Ở vị trí thích hợp, tạo vết cắt xéo từ dưới lên không sâu quá 1/3 đường kính cành.	0,5 đ 0,5 đ
	3/ Kỹ thuật ghép: + Luồn đầu nêm của góc ghép vào vết cắt trên cành ghép, đảm bảo sát khít. + Buộc dây chặt, đều từ dưới lên, kín vết ghép. Dây buộc đi từ góc ghép và ra phía ngọn cành ghép.	1 đ 1 đ
	4/ An toàn kỹ thuật ghép : Sử dụng dao ghép cẩn thận khi thực hiện thao tác trên góc ghép và cành ghép, không gây sự cố. Nơi thực hành được vệ sinh sạch sẽ	0,5 đ 0,5 đ